

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, thiết kế lập báo cáo KTKT và dự toán
Công trình: Đường giao thông nông thôn Nam Thọ kết nối đường Quỳ Xuyên,
xã Hoàng Cát, huyện Hoàng Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HOÀNG CÁT

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Tổ chức Chính quyền Địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015; Luật số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền Địa phương; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định 10/2021/NĐ-CP về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định 06/2021/NĐ-CP về quản lý chất lượng, bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 5/07/2023 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Đường giao thông nông thôn Nam Thọ kết nối đường Quỳ Xuyên, xã Hoàng Cát, huyện Hoàng Hóa;

Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 29/07/2024 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Đường giao thông nông thôn Nam Thọ kết nối đường Quỳ Xuyên, xã Hoàng Cát, huyện Hoàng Hóa;

Xét đề nghị của công chức địa chính xây dựng xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ khảo sát lập báo cáo KTKT và dự toán công trình: Đường giao thông nông thôn Nam Thọ kết nối đường Quỳ Xuyên, xã Hoàng Cát, huyện Hoàng Hóa với những nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Đường giao thông nông thôn Nam Thọ kết nối đường Quỳ Xuyên, xã Hoàng Cát, huyện Hoàng Hóa.

2. Loại, cấp, quy mô công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

3. Chủ đầu tư: UBND xã Hoàng Cát

4. Địa điểm xây dựng: xã Hoàng Cát, huyện Hoàng Hóa.

5. Mục tiêu đầu tư: Dự án Đường giao thông nông thôn Nam Thọ kết nối đường Quỳ Xuyên, xã Hoàng Cát, huyện Hoàng Hóa. Đây là dự án có vai trò quan

trọng từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu dân cư. Từng bước chỉnh trang đô thị đáp ứng như cầu đi lại của nhân dân, cũng như phát triển kinh tế xã Hội.

6. Quản lý thực hiện dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý.

7. Tổng hợp khối lượng công việc dự kiến:

STT	Danh mục công tác	Đơn vị	Khối lượng
I	Khảo sát địa hình		
1	Công tác đo lưới khống chế mặt bằng, đường chuyên cấp II, máy toàn đạc điện tử	điểm	4
2	Công tác đo khống chế cao, thủy chuẩn hạng III, cấp địa hình II	km	0,3100
3	Đo vẽ chi tiết bản đồ địa hình trên cạn bằng máy toàn đạc điện tử và máy thủy bình điện tử; bản đồ tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 1m, cấp địa hình II	1 ha	0,6200
4	Công tác đo vẽ mặt cắt địa hình, đo vẽ mặt cắt dọc ở trên cạn; cấp địa hình II	100m	3,1000
5	Đo vẽ mặt cắt ngang ở trên cạn; cấp địa hình II	100m	2,4800
6	Điều tra số liệu kinh tế xã hội, Điều tra số liệu GPMB, Điều tra số liệu thủy văn, Điều tra số liệu mỏ vật liệu, bãi đổ vật liệu không thích hợp, thỏa thuận đầu nối với các bên liên quan	công	5
II	Khảo sát địa chất		
1	Công tác khoan thử công trên cạn, độ sâu khoan từ 0 đến 10m, cấp đất đá I-III	1m khoan	37
2	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu khối lượng riêng	1 chỉ tiêu	12
3	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu độ ẩm độ hút ẩm	1 chỉ tiêu	12
4	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu giới hạn dẻo, giới hạn chảy	1 chỉ tiêu	12
5	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, thành phần hạt	1 chỉ tiêu	12
6	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, sức chống cắt trên máy cắt phẳng	1 chỉ tiêu	12
7	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, tính nén lún trong điều kiện không nở hông	1 chỉ tiêu	12
8	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, độ chặt tiêu chuẩn	1 chỉ tiêu	12

9	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, khối thể tích (dung trọng)	1 chỉ tiêu	12
10	Công tác thí nghiệm tại hiện trường, thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn SPT, cấp đất đá I-III	1 lần thí nghiệm	6

8. Chi phí khảo sát, lập báo cáo KTKT: 425.928.000 đồng

Trong đó:

- | | |
|-----------------------------------|------------------|
| 1. Chi phí khảo sát: | 107.833.000 đồng |
| 2. Chi phí lập báo cáo KTKT : | 124.697.000 đồng |
| 3. Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát: | 2.995.000 đồng |
| 4. Chi phí giám sát khảo sát: | 4.006.000 đồng |

Giá trị quyết toán trên cơ sở được các cấp có thẩm quyền thẩm tra, thẩm định và phê duyệt.

9. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn vốn ngân sách xã và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Các phòng ban chức năng liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai nội dung tại điều 1 trong quyết định theo đúng Luật Xây dựng và các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Văn phòng UBND xã, Kế toán Ngân sách, Địa chính - Xây dựng và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT (2).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn An